

***Bản án số:83/2021/HSST  
Ngày:30/3/2021***

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Minh Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Dương Văn Xây

2. Ông Lê Văn Ninh

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên  
tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2021/HSST ngày 12/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Nguyễn Việt A, tên gọi khác: không; sinh ngày 08 tháng 01 năm 1985; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 02, phường Q, TP.Tn, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc H, con bà: Nguyễn Thị X; Vợ, con: Chưa có;

**Tiền án:** Tại bản án HSST số 267 ngày 25/8/2009 của TAND thành phố Thái Nguyên xử phạt 8 năm tù về tội “Cướp tài sản”, Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/6/2018; Tiền sự: Không.

**Nhân thân:** Tại bản án HSST số 185 ngày 16/11/2004 của TAND thành phố Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về 02 tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2006, thi hành xong án phí ngày 13/7/2005.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

\* Người chứng kiến: A Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1969, trú tại: Xóm N, xã P, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 21/12/2020 Công an xã Phúc Hà, thành phố Thái Nguyên phối hợp cùng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên, phát hiện tại khu vực tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên 01 nam thA niên có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì nam thA niên khai họ tên là Nguyễn Việt A và tự giác lấy trong lòng bàn tay phải giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa 02 mảnh viên nén màu hồng. Việt A khai chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, 02 mảnh viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định, ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của Nguyễn Việt A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân toàn số chất nghi ma túy thu giữ của Nguyễn Việt A có khối lượng cụ thể: Số chất bột màu trắng có khối lượng 0,188 gam; 02 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,066 gam và cho toàn bộ vào bì niêm phong ký hiệu V và V1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 86/KL-KTHS ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu V gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,188 gam; Mẫu các mảnh viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu V1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,066 gam.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Việt A khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 21/12/2020, Việt A đi đến nhà Nguyễn Đại Quyên (Sinh năm 1986, trú tại: Tổ 6, phường Q, thành phố Thái Nguyên), mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi Việt A gọi điện thoại cho Quyên hỏi mua 200.000 đồng ma túy gồm Heroine và ma túy tổng hợp loại hồng phiến, Quyên nhất trí. Khoảng 02 phút sau thì có 01 nam thA niên không rõ tên tuổi địa chỉ đi từ trong nhà Quyên ra và bán cho Việt A 01 gói ma túy loại Heroine được bọc gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng và 01 gói ma túy tổng hợp được bọc gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Việt A cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ đến hiệu thuốc ở gần cầu Mỏ Bạch thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên để mua xi lA làm dụng cụ tiêm chích thì bị tổ công tác của Công an xã Phúc Hà cùng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên yêu cầu kiểm tra, nên Việt A đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 gói ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định, ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của Việt A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSTPTN ngày 12/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Việt A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần trả lời, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt A: Từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu V bên trong chứa 0,172gam ma túy và 01 bì niêm phong kí hiệu V1 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 bì niêm phong ký hiệu N bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần trả lời bị cáo không có ý kiến trả lời, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trả lời tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt A không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Việt A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 09 giờ 00 phút ngày 21/12/2020 tại khu vực tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Việt A đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,188 gam Heroine và 0,066 gam Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Phúc Hà phối hợp cùng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Bản cáo trạng số 102/CT-VKSTPTN ngày 12/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Việt A về tội dA và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

**Nội dung điều 249 quy định như sau:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.*

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm” do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó

bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu V bên trong chứa 0,172gam ma túy và 01 bì niêm phong kí hiệu V1 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 bì niêm phong ký hiệu N bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

[7]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Nguyễn Việt A khai mua của 01 nam thA niên không rõ tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ, xử lý; Đối với Nguyễn Đại Quyên, người mà Nguyễn Việt A khai đã gọi điện thoại đặt vấn đề mua ma túy của Quyên, quá trình điều tra Quyên không thừa nhận có giao dịch bán ma túy cho Việt A nên không có căn cứ để xử lý.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Điểm i Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Xử phạt: Nguyễn Việt A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 21/12/2021

- Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Việt A 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ *Về vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu V bên trong chứa 0,172gam ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thành Trung và 02 dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên; 01 bì niêm phong kí hiệu V1 bên trong chứa vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thành Trung và 02 dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 bì niêm phong ký hiệu N bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, mặt sau có chữ ký của Trần Văn Hòe, Nguyễn Ngọc Vân, Lê Tuấn A, Nguyễn Việt A.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 276 ngày 25/3/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Việt A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Q, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên,
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Minh Hải**